

Kính thưa Thầy và các Thầy Cô!

Chúng con xin phép chia sẻ một số nội dung chính mà chúng con ghi chép trong bài Thầy Vọng Tây giảng từ 4h50' đến 6h00', sáng thứ Ba, ngày 13/01/2026.

PHẬT HỌC THƯỜNG THỨC

Bài 309: Công dụng của tụng Kinh niệm Phật

Hằng ngày chúng ta tụng Kinh niệm Phật là để tu tập định tâm; mặt khác, năng lực của Kinh điển có thể giúp người trì tụng sản sinh ra phước báu. Do đó, hằng ngày, chúng ta nên tranh thủ thời gian để chuyên tâm tụng niệm. Trong Kinh Phật có dạy rằng niệm một câu “***A Di Đà Phật***” chính là vô lượng trí tuệ. Các bậc Tổ sư Đại đức từng khẳng định một câu Phật hiệu nơi Tịnh Độ tông có thể giúp chúng ta thành tựu được Vô Thượng Bồ Đề. Chúng ta là hàng hậu học, điều trước nhất cần làm chính là phải sanh khởi được tín tâm đối với những lời dạy của người xưa.

Tôi tin Hòa Thượng Tịnh Không – người mà cả đời hy sinh phụng hiến, làm mọi việc chí công vô tư vì lợi ích cộng đồng và xã hội - nên tôi càng tin sâu, nguyện thiết đối với pháp môn Tịnh Độ. Chúng ta không tin lời Phật dạy, không tin lời giáo huấn của các bậc tu hành, vậy thì chúng ta còn biết tin ai đây? Tập khí của chúng sanh chúng ta, theo như Hòa Thượng nói, chính là “tự cho mình biết, tự cho mình đúng”, thậm chí còn tự cho mình hơn cả Tổ sư Đại đức, hơn cả Phật Bồ Tát. Đây mới thực là điều đáng sợ! Trong nhà Phật gọi họ là hạng người cống cao ngã mạn. Chỉ có bản thân họ mới tự giải cứu được cho chính mình khi biết tỉnh ngộ, sám hối và quay đầu, chứ không ai có thể giúp được họ.

Hòa Thượng nói: “***Một câu A Di Đà Phật ở nơi Tịnh Độ Tông có thể thành tựu Vô Thượng Bồ Đề, do đây có thể thấy pháp môn niệm Phật thù thắng đến như vậy, quan trọng thiết yếu đến như vậy mà chúng ta còn có thể nghi ngờ hay sao?***” Hòa Thượng đã khẳng định điều này thì nếu chúng ta tin Hòa Thượng, chúng ta cứ miệt mài hành trì. Hòa Thượng Hải Hiền với 92 năm niệm Phật tự tại vãng sanh lưu lại toàn thân xá lợi. Lúc sanh tiền, Ngài rất kính trọng và tán thán Hòa Thượng Tịnh Không và ngược lại, Hòa Thượng Tịnh Không cũng tán thán và kính trọng Ngài. Nếu Hòa Thượng Hải Hiền là pháp thân Bồ Tát thì Hòa Thượng Tịnh Không cũng là một vị pháp thân Bồ Tát.

Chúng ta nghe tên các bậc Tổ sư Đại đức thuở trước, có thể chúng ta không biết rõ, nhưng Hòa Thượng Hải Hiền và Hòa Thượng Tịnh Không là những người hiện hữu ngay trong thời đại này của chúng ta. Chính mắt chúng ta đã thấy sự hy sinh phụng hiến và công phu tu hành suốt cả cuộc đời của các Ngài. Hòa Thượng Hải Hiền một mặt niệm Phật, một mặt lao tác làm việc. Còn Hòa Thượng Tịnh Không thì vừa niệm Phật, vừa miệt mài giảng Kinh nói pháp. Mỗi vị đều có một pháp hành riêng biệt. Chư Phật mười phương cũng đều như vậy; dù là Phật Dược Sư, Phật Thích Ca Mâu Ni hay “**A Di Đà Phật**”, các Ngài đều có pháp hành riêng của mình.

Tập khí xấu ác của chúng sanh ngày nay chính là không tin tưởng vào mọi người. Dù từ nhỏ đã được sự bao bọc của Cha Mẹ trong gia đình, nhưng đến khi lớn lên, họ cũng chẳng tin tưởng Cha Mẹ mình. Cha Mẹ là người sanh thành và nuôi dưỡng mà còn không tin, vậy thì họ còn biết tin ai? Từ thuở ấu thơ đến lúc trưởng thành, qua các cấp học đều nhờ sự dạy dỗ của Thầy cô, nhưng họ cũng chẳng tin. Rồi đến cả các bậc Tổ sư Đại đức tu hành nghiêm túc, họ cũng không tin. Những người quan trọng nhất đối với cuộc đời mình như thế mà họ còn không tin, thì mong cầu gì họ tin vào những việc làm nghĩa khí đối với quốc gia, đối với dân tộc. Đây thực sự là những người rất nguy hiểm..

Có một lần, có một người học trò đang du học ở Anh hỏi tôi: “*Bây giờ con học xong rồi, con có về nước không thầy?*” Tôi trả lời: “*Con nghĩ sao vậy? Cha mẹ nuôi dưỡng, Thầy cô dạy bảo, quốc gia tài bồi vậy khi mình thành đạt rồi, mình phải quay về phụng sự quốc gia chứ!*”. Từ khi tôi khuyên đến nay thì người học trò này không liên lạc với tôi nữa. Tuy nhiên, sau này cho dù ở đỉnh cao danh vọng, đến cuối đời sẽ có sự hối tiếc!

Văn hóa của người Việt chúng ta vốn trọng đạo lý “*lá rụng về cội*”; ai cũng khao khát được trở về quê hương - nơi chôn rau cắt rốn, chẳng ai muốn mãi kiếp sống tha phương. “*Quê hương là chùm khế ngọt, cho con trèo hái mỗi ngày*”, bởi ở đó có Cha Mẹ, có Thầy cô và tình làng nghĩa xóm. Người mà không có ý niệm đó chứng tỏ họ đã đánh mất niềm tin ngay từ thuở nhỏ. Họ mất niềm tin từ tận gốc rễ căn bản. Trong gia đình, họ không tin Cha mẹ; nơi trường học, họ không tin Thầy cô; thậm chí đến cả người truyền đạo cho mình, họ cũng chẳng đặt niềm tin. Bản thân tôi lớn lên, nhờ nhìn thấy Bà nội và Ông bà ngoại ăn chay niệm Phật

mà tôi cũng làm theo. Sau này trưởng thành, lại thấy các bậc Thầy cũng hành trì như thế, nên niềm tin trong tôi được xây dựng và gia cố một cách vững chắc.

Vì lẽ đó, trong cuộc đời này, có được một niềm tin chính là hạnh phúc; còn người không có điểm tựa để tin tưởng thì cuộc đời họ rồi sẽ trôi dạt về đâu? Hòa Thượng Tịnh Không từ thuở Ngài bắt đầu giảng Kinh thuyết pháp cho đến tận lúc rời bỏ thế gian, lúc nào Ngài cũng nhất tâm nhắc đến các vị Thầy của mình. Cho nên, một người đánh mất niềm tin hoàn toàn không phải là việc ngẫu nhiên! Thực chất, họ đã đánh mất niềm tin từ căn bản: trong nhà không tin Cha Mẹ, đến trường không tin Thầy cô, và cao hơn nữa, ngay cả giáo huấn của Phật Bồ Tát Thánh Hiền, họ cũng không tin.

Tuy nhiên, việc không tin là quyền của họ. Chỉ những ai đại khờ mới bị cuốn theo họ. Hôm trước, tôi tình cờ đọc được một đoạn tin nhắn oán thán đầy xót xa của một người gửi tới người dẫn đạo cho mình: *“Ông bảo tôi niệm Phật, cả gia đình tôi theo ông, thế mà ngày nay ông không niệm Phật. Ông bảo cả gia đình tôi tu hành mà bây giờ ông không tu.”*

Có một lần tôi chia sẻ tại một ngôi chùa ở miền Bắc, một vong linh nhập vào người vợ để xin quy y. Vong linh đó nói rằng: *“Trước đây, họ là những người đi theo người chồng để tu hành và người này bây giờ không tu hành, lại làm nghề lái heo, nên họ, với số lượng rất đông, đang chơi vơi, đang lưu lạc. Họ đã đi theo để phá.”* Hòa Thượng dạy rằng lời của quỷ thần nói thì chỉ nên nghe chứ không nên vội tin. Do đó, tôi nghe họ nói nhưng không để tâm dính mắc, mà còn khuyên bảo họ. Tôi nói: *“Oan oan tương báo, đến bao giờ mới dứt đây! Người ta không tu nữa thì mình tự mình lo tu, tại sao lại đi làm những việc sai trái đó.”* Sau đó, sư bà làm lễ tác pháp quy y cho họ. Quy y xong, họ nói rằng chỉ có một số ở lại chùa, còn một số vẫn đi theo chờ người chồng này tu hành trở lại để được giải thoát.

Câu chuyện này có đôi chút phần tâm linh, nhưng chúng ta cũng phải thật sáng suốt để xem lời họ nói có phù hợp với những gì Kinh Phật dạy hay không? Những điều chúng ta khuyên bảo họ cũng phải đúng theo lời dạy của Phật, Bồ Tát. Chúng ta không mượn những tình huống này để làm điều huyễn hoặc. Câu chuyện này cho thấy rằng nếu chúng ta tin vào ai đó mà người đó không xác quyết được niềm tin, hoặc chúng ta theo một người tu hành mà người đó cũng không

xác quyết đối với pháp tu, thì cuối cùng chúng ta sẽ chẳng có chỗ để nương về. Cho nên tôi thiết nghĩ rằng, ngay trong cuộc đời này, chúng ta có được một nơi để tin tưởng, có người để lắng nghe, để học tập và làm theo, đó chính là một niềm hạnh phúc lớn lao.

Hòa Thượng chỉ dạy rằng một câu Phật hiệu có thể thành tựu Vô Thượng Bồ Đề. Niệm Phật chính là để vãng sanh, mà người vãng sanh rồi sẽ đạt đến quả vị của Bồ Tát bất thối chuyển. Đã là Bồ Tát bất thối rồi nhất định sẽ thẳng tiến đến quả vị Bồ Đề, không còn lo đọa lạc. Hòa Thượng Hải Hiền chính là một minh chứng hùng hồn với 92 năm niệm Phật, tự tại vãng sanh và lưu lại toàn thân xá lợi. Hòa Thượng Tịnh Không và Hòa Thượng Hải Hiền đã làm biểu pháp sống động cho chúng ta.

Hòa Thượng nói: ***“Trên Kinh Đại Tập, Phật nói rõ rằng trì danh niệm Phật chính là vô thượng thâm diệu thiền”***. Có người rất nổi tiếng đã khẳng định rằng không có Kinh Đại Tập. Tuy nhiên, chúng ta tin tưởng Hòa Thượng Tịnh Không nên khi Ngài nhắc đến Kinh Đại Tập, niềm tin của chúng ta càng chắc chắn hơn, càng mạnh mẽ hơn. Hòa Thượng nói: ***“Thiền là thể (thể là gốc), bát nhã là dụng (dụng là công dụng, ứng dụng). Bát nhã là thể, thiền là dụng. Bát nhã và thiền hỗ tương lẫn nhau. Rất nhiều người niệm câu Phật hiệu mà không biết đạo lý này.”***

Chúng ta phải thấu hiểu, phải tường tận ý nghĩa của danh hiệu mới có thể sanh khởi tín tâm kiên định, hành trì mới quả quyết, sâu sắc. Tín tâm chưa kiên định thì hành trì chưa miên mật, chưa quyết tâm. Có người hỏi tôi rằng: *“Vì sao người tu xen tạp thường lại muốn rủ những người khác tu xen tạp giống họ?”* Tôi trả lời rằng: *“Vì họ sợ trên con đường sanh tử chỉ có một mình. Họ muốn có bạn để sanh cùng sanh, tử cùng tử”*.

Hòa Thượng nói: ***“Niệm một câu Phật hiệu này không rời khỏi trí tuệ bát nhã. Vì sao vậy? Thể là trí tuệ bát nhã. A Di Đà Phật là tiếng Phạn, dịch nghĩa là gì? Chữ “A” dịch thành Vô, chữ “Di Đà” dịch là Lượng, chữ “Phật” dịch là Giác, là Trí. Danh hiệu này, nếu dùng ngôn ngữ của chúng ta mà nói, chính là Vô lượng Trí tuệ, Vô lượng Giác ngộ. Có thể hiểu là Vô lượng Trí tuệ, hoặc có thể hiểu là Vô lượng Giác ngộ. Cho nên, ngay khi thân thể của chúng ta có bệnh, hoàn cảnh của chúng ta ở có những tai nạn, vậy dùng phương pháp gì***

để giúp đỡ chính mình, giúp đỡ chúng sanh? Tụng Kinh, niệm Phật! Việc này có hiệu quả rất lớn!”

Tôi từng khuyên mọi người rằng nếu chúng ta đang gặp chướng ngại, gặp phải những việc xấu thì hãy tích cực làm những việc thiện lành, những việc lợi ích chúng sanh, chắc chắn khi đó chúng ta sẽ được bổ khuyết. Vì sao tôi dùng từ bổ khuyết? Bởi vì đây chính là lúc phước báu của chúng ta đang bị kém khuyết. Do đó, tích cực làm việc thiện lành chính là cách để chúng ta bổ khuyết vào phần thiếu hụt ấy. Đừng làm những việc như sát hại chúng sanh, cũng đừng lãng phí tiền của vào những việc vô ích.

Việc thiện nhất chính là niệm Phật và tụng Kinh. Kinh pháp là lời giáo huấn của Phật, danh hiệu Phật là danh hiệu thuần thiện thuần tịnh. “***A Di Đà Phật***” chính là Vô lượng Giác, Vô lượng Trí Tuệ. Phật hiệu mang ý nghĩa thù thắng như vậy, thế mà có người lại dám ngông cuồng cho rằng một câu “***A Di Đà Phật***” và pháp môn niệm Phật là ngụy tạo. Đây là một điều sai lầm! Bao đời Tổ sư Đại đức tu hành Tịnh Độ đều có thành tựu vô cùng tốt đẹp, minh chứng như Hòa Thượng Hải Hiền, Ngài đã tự tại vãng sanh và lưu lại toàn thân xá lợi.

Còn người niệm Phật có thành tựu mà bản thân tôi từng tận mắt chứng kiến, chính là vị thầy dạy chữ Hán cho tôi năm xưa – Sư ông Tịnh Thuận. Cả đời Ngài chỉ chuyên tâm niệm một câu “***A Di Đà Phật***” và dạy học. Hằng ngày, Ngài miệt mài dạy chữ Hán, dìu dắt hết lớp thế hệ này đến lớp thế hệ khác. Khi Ngài gần lâm chung, Ngài đã dặn dò người sau rằng: “*Khi tôi chết, không được làm đám tang. Chiếu quan tài nếu đóng ván được thì ghép ván lại, nếu không ghép ván được thì mua một chiếc hòm xấu nhất. Không được quàng nơi nhà Tổ, mà quàng bên Giảng đường. Khi chôn thì đặt hòm lên xe ba gác mà đẩy đi chôn. Không được trưng hoa tươi, trái cây, gây lãng phí, cũng không cúng giỗ. Đi rồi, còn đâu nữa mà cúng giỗ*”.

Ngài để lại cho thế gian bốn câu dặn dò, vốn là khuôn vàng thước ngọc cho người tu hành thời hiện đại, đó là: “*Đừng có tu quanh tu quẹo. Đừng có tu lợi tu danh. Đừng có tu gian tu dối. Đừng có tu dục tu tình.*” Đây chính là tấm gương sáng ngời của người niệm Phật chân chính! Vậy thì, niệm Phật như thế có gì sai được sao?

Hòa Thượng nói: ***“Hiện tiền thân thể rất khỏe mạnh thì chúng ta tụng Kinh niệm Phật là tốt nhất. Hiện tiền thân thể rất khỏe mạnh, hoàn cảnh chúng ta ở cũng rất là tốt. Vậy thì có cần tụng Kinh niệm Phật hay không? Cần! Bình thường chúng ta làm được càng nhiều, làm được càng thù thắng, cho nên, nếu không có tai nạn, thì việc làm này sẽ tăng thêm phước huệ. Còn nếu có tai nạn thì sẽ tiêu tai miễn nạn. Do đó, không thể không tụng Kinh, niệm Phật.”***

Hằng ngày, nếu chúng ta không tụng Kinh niệm Phật, tâm trí sẽ dễ dàng chìm đắm trong vọng tưởng hoặc mê muội trong tham cầu. Hòa Thượng đã dạy rằng: ***“Kinh điển được lưu lộ từ trong tánh đức, tự tánh của chúng ta. Do đó, chúng ta có thể tùy thuận Kinh điển, tùy thuận giáo huấn của Thánh Hiền chính là tùy thuận tánh đức của chính mình.”*** Làm được như vậy, chúng ta không hề khác biệt với Phật Bồ Tát. Tùy thuận theo giáo huấn của Phật Bồ Tát, Thánh Hiền mà hành trì, nghĩa là mỗi việc làm hằng ngày của chúng ta chính là việc làm của Phật Bồ Tát, Thánh Hiền. Câu hỏi làm sao để giống Phật, Bồ Tát, Thánh Hiền đã có đáp án, đó là hãy làm đúng như những gì Phật Bồ Tát, Thánh Hiền đã làm, khi đó chúng ta chính là Phật Bồ Tát, Thánh Hiền; còn nếu cứ làm theo tập khí xấu ác của phàm phu, thì chúng ta mãi là chúng sanh. Chúng ta hiện đã có đạo lý và phương pháp rõ ràng, hoàn toàn không hề mơ hồ khi thực hành.

Hòa Thượng nói: ***“Cho nên Kinh không thể không đọc, không thể không cầu giải. Không những phải cầu giải mà phải thâm nhập. Ở trên Kinh Phật dạy chúng ta: “Thâm giải nghĩa thú” – thâm nhập thấu hiểu chỗ tột cùng của lời giáo huấn. Bạn hiểu được cạn, không đủ sâu, bạn phải giải để hiểu được sâu, vậy thì bạn mới làm được triệt để. Như vậy, mới có thể cải đổi được chính mình. Thay đổi được chính mình rồi mới có thể giúp ích xã hội, giúp ích chúng sanh”.***

Chúng ta chưa chân thật thay đổi chính mình, vẫn còn chạy theo hư danh ảo vọng, tự tư tự lợi, vẫn giữ ý niệm hưởng thụ năm dục sáu trần, vẫn còn tham sân si mạn; thì những việc chúng ta đang làm, dù là giúp ích xã hội, cũng không chân thật mang lại lợi ích cho chúng sanh mà trái lại còn làm tổn hại chúng sanh. Lúc ấy, việc chúng ta làm chỉ là để cầu danh lợi, làm để có thêm lợi ích, để thỏa mãn tham dục, và làm chỉ để xây dựng mưu đồ cá nhân.

Chúng ta lắng nghe từng bài học của Hòa Thượng, bài nào Ngài cũng phân tích và giảng giải rất tường tận. Ngài chỉ dạy chúng ta cách niệm Phật, niệm làm sao để đạt được kết quả tốt nhất. Đó là phải thấu hiểu ý nghĩa thì chúng ta mới xây dựng được niềm tin bền vững. Ngài cũng vạch rõ cho chúng ta thấy một việc mình làm khi nào là chân thật mang lại lợi ích cho chúng sanh, khi nào chỉ là mưu cầu cá nhân. Hòa Thượng từng dạy chúng ta rằng: *“Bạn nói bạn độ chúng sanh, bạn giúp đỡ chúng sanh à? Hằng ngày, bạn đừng làm phiền lòng chúng sanh đã là phước báu cho chúng sanh!”* Chúng ta hãy lấy câu nói này làm câu thoại đầu để quán chiếu xem bản thân đang chân thật làm lợi ích hay đang làm phiền lòng chúng sanh.

Bài học hôm nay, Hòa Thượng giảng giải rất chi tiết về đạo lý, về phương pháp hành trì, về cách tụng Kinh niệm Phật và làm việc lợi ích cho chúng sanh. Những đạo lý này mà chúng ta còn không tin, thì chúng ta còn biết tin vào điều gì đây? Cho nên ngay từ đầu bài học, tôi đã nói rằng người không có tín tâm là do họ đã mất niềm tin từ gốc rễ căn bản. Căn bản là gì? Chính là ở trong nhà không tin cha mẹ, ở học đường không tin Thầy Cô, và trong cuộc sống thì không tin vào các bậc trưởng bối; bởi vậy nên họ càng không thể tin theo các bậc chân chính tu hành. Các bậc chân chính tu hành luôn làm theo lời Phật dạy mà chúng ta vẫn không tin, thì Phật chúng ta cũng chẳng tin. Đây thực sự là điều chúng ta cần phải quán chiếu!

Cho nên, chúng ta cần phải củng cố lại niềm tin tâm nơi chính mình. Chúng ta tin tưởng Hòa Thượng bởi Ngài đã dùng trọn cả cuộc đời tu hành để làm biểu pháp soi sáng cho chúng ta. Suốt 70 năm miệt mài giảng Kinh thuyết pháp và 96 năm hiện hữu trên thế gian này, cuộc đời Ngài chính là một bài pháp sống động nhất. Ngài không bao giờ chỉ thuyết giảng lý thuyết suông; bởi lẽ, nếu người đời nay đa phần *“nói mà không làm”*, thì Hòa Thượng cùng các bậc cổ đức đều chỉ nói những việc đã làm và luôn thực hiện triệt để những việc đã nói. Đây chính là bài pháp thiết thực nhất để chúng ta đặt trọn niềm tin và thành kính tiếp nhận lời dạy của Hòa Thượng. Niềm tin của chúng ta hoàn toàn không phải là *“mù quáng”*, bởi chúng ta có đạo lý chân xác, có phương pháp đúng đắn, có sự thực hành rất ráo và có một bậc thầy tôn kính đã làm biểu pháp mẫu mực cho chúng ta./.

Nam Mô A Di Đà Phật

Chúng con xin tùy hỷ công đức của Thầy và tất cả các Thầy Cô!

Nội dung chúng con ghi chép lời giảng của Thầy có thể còn sai lầm và thiếu sót. Kính mong Thầy và các Thầy Cô lượng thứ, chỉ bảo và đóng góp ý kiến để tài liệu học tập mang lại lợi ích cho mọi người!